

Bản án số: 04/2018/HSST
Ngày: 11-01-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Ngọc Thu.
2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 78/2017/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo thứ nhất: Trần Tấn Ph (tên thường gọi: th), sinh năm 1980 tại xã A, thị xã V (nay là thành phố V), tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Số 42, ấp T, xã A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ch, sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1951; có vợ là Trần Thị Hồng H, sinh năm 1980 và 01 con; tiền án - tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo thứ hai: Nguyễn Trường G (tên thường gọi: Q), sinh năm 1989 tại xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp. Hộ khẩu thường trú: Ấp Th, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp T, xã A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Lệ H1, sinh năm 1970; có vợ là Mai Hồng Nh, sinh năm 1981 và 02 con; tiền án - tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo thứ ba: Nguyễn Văn Bé B, sinh năm 1968 tại huyện C Long, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Số 118D, ấp T, xã A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2 (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); có vợ là Võ Thị Ngọc R1, sinh năm 1980 và 02 con; tiền án - tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo thứ tư: Lê Vũ Đình H, sinh năm 1989 tại huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Số 188, khóm E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình V, sinh năm 1966 và bà Đào Thị Anh Đ, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

Nguyễn Thành D, sinh năm 1958 vắng mặt.

Địa chỉ: Số 99, ấp T, xã A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 26-4-2017, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội kết hợp với Công an xã Trường An, thành phố Vĩnh Long phát hiện và bắt quả tang Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G đang có hành vi đánh bạc hình thức đánh bài ăn thua bằng tiền tại nhà số 641, ấp T, xã A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Tang vật thu giữ tại chiếu bạc là: 03 bộ bài tây loại bài 52 lá, trong đó có 1 bộ đã qua sử dụng, tiền tại chiếu bạc là 6.180.000 đồng, tiền trong nồi cơm điện 138.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung, ngoài ra còn thu giữ trong người của H số tiền 9.500.000 đồng và trong người B số tiền 700.000 đồng.

Qua làm việc thì Ph, H, B và G thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức là chơi bài binh xập xám, ăn thua bằng tiền theo chi (mỗi chi 30.000 đồng), mỗi người làm cái ba bàn xoay vòng và chơi từ khoảng 13 giờ 30 phút đến hơn 15 giờ thì bị bắt.

Đối với Trần Tấn Ph là người khởi xướng việc đánh bạc ăn thua bằng tiền, khi tham gia đánh bạc thì mang theo số tiền khoảng 1.000.000 đồng, Ph sử dụng hết số tiền này để đánh bài.

Đối với Nguyễn Văn Bé B khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 1.800.000 đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại là tiền cá nhân dùng để sử dụng cho việc khác không liên quan đến hành vi phạm tội, hiện Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý sau.

Đối với Nguyễn Trường G khi tham gia đánh bạc mang theo số tiền 700.000 đồng, G để số tiền này ra chiếu bạc.

Đối với Lê Vũ Đình H khi tham gia đánh bạc sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để ra chiếu bạc, số tiền Cơ quan điều tra thu giữ trên người 9.500.000 đồng là tiền cá nhân không sử dụng để đánh bạc.

Đối với Trần Hữu T là chủ tiệm Internet 641 nơi các bị cáo Ph, B, H và G đánh bạc. Vào thời điểm các bị cáo đánh bạc T đã đi công việc riêng không có ở nhà nên không biết sự việc. Do đó Cơ quan điều tra không xử lý đối với T.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT-VKS, ngày 20-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố các bị cáo Trần Tấn Ph, Nguyễn Trường G, Nguyễn Văn Bé B và Lê Vũ Đình H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

Các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G trình bày thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa các bị cáo nhận ra sai trái và hứa sau này không tái phạm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại, hành vi của các bị cáo, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G phạm tội “*Đánh bạc*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt các bị cáo Trần Tấn Ph, Nguyễn Trường G và Lê Vũ Đình H từ 7.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé B từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng; buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với vật chứng tạm giữ:

Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.318.000 đồng; trả lại cho bị cáo H 9.500.000 đồng, trả lại bị cáo B 700.000 đồng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi đã thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, hứa sau này không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai các bị cáo, người làm chứng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng: Vào khoảng 15 giờ 15 phút ngày 26-4-2017, các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G thực hiện hành vi đánh bạc hình thức đánh bài binh xập xám tính theo chi ăn thua bằng tiền tại nhà số 641, ấp T, xã A, thành phố V bị bắt quả tang, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc bị thu giữ tại chiếu bạc là 6.180.000 đồng.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội do các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi, các bị cáo là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì động cơ vụ lợi, thực hiện với hành vi cố ý, xâm phạm đến các quy định và điều cấm của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, các bị cáo đều nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền sát phạt lẫn nhau là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với ý thức xem thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý các bị cáo tương xứng với mức độ hành vi các bị cáo tham gia thực hiện, để răn đe và giáo dục cho các bị cáo thấy được sai trái mà sửa chữa trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Trong vụ án, này các bị cáo là đồng phạm, cùng thực hiện chung tội phạm mang tính tự phát, giản đơn nên chịu mức hình phạt ngang nhau.

Nhưng xét thấy các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem các tình tiết này làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo B trước đây có thời gian công tác trong ngành cảnh sát, đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác được tặng thưởng nhiều Huân chương Chiến sĩ vẻ vang. Vì vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ 03 bộ bài tây 52 lá và số tiền 16.518.000 đồng. Quá trình điều tra và trình bày của các bị cáo xác định 03 bộ bài các bị cáo mua mục đích để đánh bạc ăn tiền đây là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; số tiền thu giữ 16.518.000 đồng trong đó có 6.180.000 đồng là số tiền các bị cáo đánh bạc được thu giữ tại nơi đánh bạc, 138.000 đồng thu giữ trong nồi cơm điện là tiền của các bị cáo trích từ những bản thắng bài bỏ vào nồi dùng để mua nước uống đây là số tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại theo trình bày của bị cáo H là 9.500.000 đồng thu giữ trong người bị cáo H, bị cáo không có ý định sử dụng vào việc đánh bạc và 700.000 đồng thu giữ trong người bị cáo B, bị cáo không có ý định sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan điều tra cũng không chứng minh được các bị cáo dùng số tiền này đánh bạc nên trả lại cho bị cáo H 9.500.000 đồng và trả bị cáo B 700.000 đồng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009:

+ Xử phạt bị cáo Trần Tấn Ph 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Lê Vũ Đình H 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Trường G 9.000.000 đồng (chín triệu đồng) buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53 và Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bé B 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) buộc bị cáo nộp sung công quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27-10-2017 và biên lai thu tiền số 001619 ngày 27-10-2017 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây 52 lá.
- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.318.000 đồng.
- Trả lại cho bị cáo H 9.500.000 đồng, trả lại bị cáo B 700.000 đồng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội và phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Buộc các bị cáo Trần Tấn Ph, Lê Vũ Đình H, Nguyễn Văn Bé B và Nguyễn Trường G, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo và trại giam;
- Tòa án tỉnh VL;
- Công an TPV;
- Viện kiểm sát TPV;
- Thi hành án TPV;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Quốc Tuấn